

Bản án số: 02/2023/HSST

Ngày: 10/01/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Ngọc Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1- Bà Nguyễn Thị Mai

Nghề nghiệp: Nguyên Chủ tịch Hội phụ nữ huyện Thạch Thất.

2- Ông Nguyễn Văn Miến

Nghề nghiệp: Nguyên Chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện Thạch Thất.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:***

Ông Lưu Mạnh Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2022/HSST ngày 09 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2022/HSST-QĐ ngày 29/12/2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn X**, sinh năm 1998, nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: thôn Đ, xã B, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam, dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Ph và bà Đỗ Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án:

- Bản án số 54/2016/HSST ngày 28/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử phạt Nguyễn Văn X 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” và phải chịu án phí hình sự 200.000 đồng.

- Bản án số 69/2018/HSST ngày 14/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử phạt Nguyễn Văn X 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ

ngày 31/5/2018 và phải chịu án phí hình sự 200.000 đồng. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2020.

- Bản án số 14/2022/HSST ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai xử phạt Nguyễn Văn X 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án và phải chịu án phí hình sự 200.000 đồng. Ngày 17/6/2022 Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất đã ra quyết định thi hành án hình phạt tù số 27/2022/QĐ-CA để buộc Nguyễn Văn X chấp hành hình phạt tù trên, nhưng đến nay Nguyễn Văn X chưa thi hành án.

Cả 03 bản án trên của Nguyễn Văn X đều chưa được xóa án tích.

Ngày 06/10/2022 Công an huyện Thạch Thất ra Quyết định khởi tố vụ án số 108/QĐ-KTVAHS và ngày 17/10/2022 ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn X về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự xảy ra ngày 04/6/2022 tại xã Tân Xã.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội. Danh chỉ bản số 178 do Công an huyện Thạch Thất lập ngày 03/7/2022. Số giam: 3124- 6A. Có mặt.

**2. Trần Hoài N**, sinh ngày 24 tháng 8 năm 2004, nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Khu 3, xã X, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: Nam, dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn S và bà Nguyễn Ngọc G; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội. Danh chỉ bản số 285 do Công an huyện Thạch Thất lập ngày 10/11/2022. Số giam: 5289b2/buồng 22-BCD. Có mặt.

**3. Nguyễn Minh Tr**, sinh năm 1983, nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: thôn C, xã B, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam, dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Tr1 và bà Kiều Thị Q; vợ: Nguyễn Thị H; con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 14/6/2012 bị Đoàn Công an Mỹ Đình, phường Mễ Trì xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ vũ khí thô sơ (đã nộp phạt).

- Ngày 11/9/2017 bị Công an huyện Thạch Thất xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không giao nộp vũ khí vật liệu nổ. Mức phạt 3.000.000 đồng (đã nộp phạt năm 2017).

Bị tạm giữ, tạm giam: Không; Danh chỉ bản số 252 do Công an huyện Thạch Thất lập ngày 08/10/2022. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Hoài N là: ông Trần Văn S- sinh năm 1975, nơi ĐKHKTT: Khu 3, xã X, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ; nơi tạm trú: thôn Đ, xã B, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội (là bố của bị cáo Nam).

**- Bị hại:**

+ Anh **Phạm Văn H**, sinh năm 1978; Trú tại: thôn N, xã Ph, huyện Thạch Thất, thành phố Hòa Bình. Vắng mặt.

+ Anh **Đỗ Văn T**, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn 2, xã T, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

+ Anh **Lê Văn Ch**, sinh năm 1986; Trú tại: Thôn 1, xã T, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

+ Anh **Nguyễn Hữu V**, sinh năm 1977; Trú tại: thôn N, xã Ph, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

+ Anh **Cán Hữu T1**, sinh năm 1978; Trú tại: Thôn N, xã Ph, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

+ Anh **Trần Văn H1**, sinh năm 1998; Trú tại: Thôn 4, xã H, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

+ Anh **Nguyễn Khả X1**, sinh năm 1987; Trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

+ Anh **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn 1, xã T, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4/2022, bị cáo Nguyễn Văn X và bị cáo Nguyễn Minh Tr gặp nhau. Tr có nói chuyện với X về việc Tr đang muốn tìm mua một số cây mộc hương ta để trồng ở vườn nhà.

Do bản thân là đối tượng lười lao động, không có việc làm và cần tiền tiêu sài cá nhân nên Nguyễn Văn X đã rủ bị cáo Trần Hoài N đi trộm cắp cây mộc hương ta rồi bán cho Tr để lấy tiền tiêu sài và được N đồng ý. Từ ngày 27/5/2022 đến ngày 24/6/2022, Nguyễn Văn X và Trần Hoài N đã thực hiện 05 (năm) vụ trộm cắp cây mộc hương ta tại địa bàn xã T và xã Ph, huyện Thạch Thất, cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Khoảng 02 giờ ngày 27/5/2022, Nguyễn Văn X đến gặp Trần Hoài N ở xã T và rủ N đi trộm cắp cây mộc hương ta thì N đồng ý. Sau đó X điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, không có BKS (do N mượn của một người bạn mới quen biết, không rõ lai lịch) chở N ngồi sau đi từ khu vực xã T đến khu vực xã Ph để tìm và trộm cắp tài sản. Khi cả hai đi đến đoạn đường tỉnh lộ 419 thuộc khu vực thôn N, xã Ph thì phát hiện thấy một khu vườn rộng và bên trong vườn có nhiều cây mộc hương ta

của anh Phạm Văn H - sinh năm 1978, trú tại: thôn N, xã Ph. Quan sát xung quanh không có người nên X đứng ngoài cảnh giới để N vào trộm cây. N trèo qua hàng rào sắt vào bên trong sân rồi đi đến khu vực để nhiều cây mộc hương ta. N nhổ 01 cây mộc hương ta có đặc điểm: khoảng 20 năm tuổi, chu vi gốc 22 cm, chiều cao 2,8 mét, thoát thân (chiều dài thân cây tính từ gốc đến đoạn thân phân tán) 90 cm, tán cành rộng khoảng 01 mét và nhấc cây mộc hương ta này để ra phía bên ngoài hàng rào sắt rồi tiếp tục quay lại vườn để nhổ thêm 01 cây mộc hương ta có đặc điểm: khoảng 20 năm tuổi, chu vi gốc 20 cm, chiều cao 2,25 mét, thoát thân 104 cm, tán cành rộng 1,3 mét rồi nhấc cây mộc hương ta này để ra phía bên ngoài hàng rào. Sau đó N trèo ra ngoài rồi cùng với X mang 02 cây mộc đi bán. Khoảng 05 giờ cùng ngày, X gọi điện cho Nguyễn Minh Tr bảo Tr là có cây mộc hương muốn bán, Tr đồng ý mua và bảo X mang cây đến nhà Tr để xem. Hai bên thống nhất giá của 02 cây mộc là 08 triệu đồng. Tr biết rõ 02 cây mộc hương mà X và N mang đến bán là cây do trộm cắp mà có vì 02 cây mộc hương đều không có bầu, thời điểm X và N mang cây đến là vào ban đêm nhưng Tr vẫn đồng ý mua. Tr đưa cho X 05 triệu đồng tiền mặt và dùng số tài khoản 19032820760018 tại ngân hàng Techcombank mang tên Nguyễn Minh Tr, chuyển khoản cho X số tiền 03 triệu đồng vào tài khoản số 19037590735010, mang tên Nguyễn Văn X, tại ngân hàng Techcombank. Sau khi nhận được tiền, X chia cho N số tiền 04 triệu đồng. Toàn bộ số tiền trên, X và N đã tiêu sài cá nhân hết.

Tang vật thu giữ:

+ 01 (một) cây mộc hương ta có đặc điểm: khoảng 20 năm tuổi, chu vi gốc 22 cm, chiều cao 2,8 mét, thoát thân 90 cm, tán cành rộng khoảng 01 mét. Tại bản kết luận định giá tài sản số 46 ngày 01/07/2022 có giá trị là 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng);

+ 01 (một) cây mộc hương ta có đặc điểm: khoảng 20 năm tuổi, chu vi gốc 20 cm, chiều cao 2,25 mét, thoát thân 104 cm, tán cành rộng 1,3 mét. Tại bản kết luận định giá tài sản số 46 ngày 01/07/2022 có giá trị là 10.333.000 đ (Mười triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng).

**Vụ thứ hai:** Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 04/6/2022, X đến gặp N và rủ N tiếp tục đi trộm cắp cây mộc hương ta của anh Phạm Văn H, N đồng ý. Sau đó X điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, không có BKS chở N ngồi sau đi từ khu vực xã T đến nhà vườn của anh Phạm Văn H tại xã Ph. Khi đến nơi và quan sát xung quanh không có người, X đứng ngoài cảnh giới, còn N trèo vào bên trong vườn và nhổ được 01 cây mộc hương ta có đặc điểm: khoảng 19 năm tuổi, chu vi gốc 22 cm, chiều cao 2,68 mét, thoát thân 62 cm, tán cành rộng khoảng 70 cm rồi nhấc cây mộc để qua phía bên ngoài hàng rào. Sau đó N trèo ra rồi cùng X mang cây mộc hương ta đi bán. Khoảng gần 02 giờ cùng ngày, X gọi điện cho Tr để hỏi Tr có muốn mua cây mộc nữa không thì Tr đồng ý mua, tuy nhiên lúc này Tr không có ở nhà nên Tr bảo X cứ mang cây đến nhà Tr. Sau đó X và N mang cây đến để ở vườn nhà Tr rồi đi về. Một lúc sau, Tr về nhà xem cây, Tr cũng biết rõ cây mộc hương này do bị cáo X và bị cáo N trộm cắp được nhưng Tr vẫn đồng ý mua với giá 04 triệu đồng. Do Tr không còn tiền mặt nên Tr đã nhờ anh Nguyễn

Khả X1 - sinh năm 1987, trú tại: thôn C, xã Bình Phú chuyển khoản số tiền 04 triệu đồng cho X. Khoảng 01 giờ 57 phút ngày 04/6/2022, anh Nguyễn Khả X1 đã sử dụng số tài khoản 057704060062280 của ngân hàng VIB mang tên anh Nguyễn Khả X1 chuyển khoản số tiền 04 triệu đồng đến số tài khoản 19037590735010 của ngân hàng Techcombank mang tên Nguyễn Văn X. Sau khi bị cáo X nhận được tiền đã rút tiền mặt và chia cho N số tiền 02 triệu đồng. Cả X và N đã tiêu sài cá nhân hết số tiền trên.

Tang vật đã thu giữ: 01 cây mộc hương ta có đặc điểm: khoảng 19 năm tuổi, chu vi gốc 22 cm, chiều cao 2,68 mét, thoát thân 62 cm, tán cành rộng khoảng 70 cm. Tại bản kết luận định giá tài sản số 45 ngày 01/07/2022 có giá trị là 6.333.000 đồng (Sáu triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng).

**Vụ thứ ba:** Khoảng 16 giờ ngày 05/6/2022, X tiếp tục rủ N đi trộm cắp cây mộc hương ta. Sau đó cả hai phát hiện tại nhà anh Nguyễn Văn Th -sinh năm 1983, địa chỉ: thôn 1, xã T, huyện Thạch Thất có trồng 01 cây mộc hương ta. Cây mộc này là của anh Đỗ Văn T - sinh năm 1990, trú tại: thôn 2, xã T trồng nhờ trên đất nhà anh Th. X và N hẹn nhau đến tối cùng ngày sẽ trộm cắp cây mộc này. Khoảng 02 giờ ngày 06/6/2022, N gọi điện cho X để đi trộm cắp, tuy nhiên không liên lạc được với X. Sau đó N đã đi một mình tới nhà anh Th rồi trèo qua tường gạch vào vườn và nhổ 01 cây mộc hương có đặc điểm: khoảng 20 năm tuổi, chu vi gốc 23 cm, chiều cao 2,5 mét, thoát thân 66 cm, tán cành rộng 1,4 mét, rồi mang cây và trèo tường ra ngoài. Khoảng 03 giờ cùng ngày, N gọi điện cho X báo rằng đã trộm cắp được cây mộc hương ta tại nhà anh Th và bảo X đến đón để mang cây đi bán. Sau đó X đến đón N rồi cả hai cùng nhau mang cây mộc hương ta đến nhà Tr để bán. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, X và N mang cây đến nhà Tr, X gọi điện cho Tr để hỏi Tr có muốn mua cây mộc nữa không thì Tr đồng ý mua, tuy nhiên do lúc này Tr không có ở nhà, nên Tr bảo X để cây tại vườn, khi nào về Tr sẽ xem sau. Sau khi xem cây, Tr vẫn biết rõ cây mộc hương này do X và N trộm cắp mà có, nhưng Tr vẫn đồng ý mua với giá 04 triệu đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, X đến nhà gặp Tr sau đó Tr đã trả cho X số tiền 04 triệu đồng. X chia cho N 02 triệu đồng, cả 2 đã tiêu sài cá nhân hết số tiền trên.

Tang vật thu giữ: 01 cây mộc hương ta có đặc điểm: khoảng 20 năm tuổi, chu vi gốc 23 cm, chiều cao 2,5 mét, thoát thân 66 cm, tán cành rộng 1,4 mét. Tại bản kết luận định giá tài sản số 45 ngày 01/7/2022 có giá trị 7.333.000đ (Bảy triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng).

**Vụ thứ tư:** Khoảng 01 giờ ngày 11/6/2022, X gặp và tiếp tục rủ N cùng nhau đi trộm cắp cây mộc hương ta. Sau đó X điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, không có BKS chở N ngồi sau đi xung quanh khu vực xã T để tìm cây mộc hương của nhà dân để trộm cắp. Khi cả hai đi đến nhà nghỉ H tại thôn 1, xã T do anh Lê Văn Ch - sinh năm 1986 làm chủ thì phát hiện có 01 cây mộc hương ta có đặc điểm: khoảng 20 năm tuổi, chu vi gốc 23cm, chiều cao 2,5 mét, thoát thân 66 cm, tán cành rộng 1,9 mét trồng trên sân nhà nghỉ. Quan sát không có người, N trèo vào bên trong sân nhà nghỉ còn

X đứng ngoài cảnh giới. N nhắc cây mộc hương ta qua hàng rào rồi trèo ra ngoài. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, X gọi cho Tr để hỏi bán cây thì Tr bảo X cứ để cây tại vườn nhà Tr, khi nào về thì sẽ xem sau. Khi về nhà, Tr vẫn biết rõ cây mộc hương này do trộm cắp mà có nhưng Tr vẫn đồng ý mua. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, X và N đến nhà Tr, Tr thỏa thuận mua cây với giá 03 triệu đồng thì X đồng ý, Tr thanh toán cho X số tiền 03 triệu đồng. Sau khi nhận được tiền, X chia cho N 1,5 triệu đồng; cả 2 đã tiêu sài cá nhân hết số tiền trên.

Tang vật thu giữ: 01 cây mộc hương ta có đặc điểm: khoảng 20 năm tuổi, chu vi gốc 23 cm, chiều cao 2,5 mét, thoát thân 66 cm, tán cành rộng 1,9 mét. Tại bản kết luận định giá tài sản số 45 ngày 01/7/2022 có giá trị là 15.667.000 đồng (Mười lăm triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

**Vụ thứ năm:** Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 24/6/2022, X gặp N và rủ N cùng nhau trộm cắp cây mộc hương ta. Sau đó, N điều khiển xe máy Honda Wave, màu xanh, không có BKS chở X ngồi sau đi đến nhà anh Phạm Văn H ở xã Ph. Sau khi quan sát không thấy có người, N ở ngoài cảnh giới còn X trèo qua tường rào sắt vào khu vực sân trồng cây mộc. Lúc này X thấy 01 cây mộc hương ta có đặc điểm: khoảng 20 năm tuổi, chu vi gốc 25 cm, chiều cao 03 mét, thoát thân 62 cm, tán cành rộng 1,4 mét. X đã dùng hai tay lay nhỏ gốc cây khiến cây bị bật gốc khỏi vị trí trồng ban đầu trên chậu cảnh và hờ ra một phần rễ cây. X đang nhắc cây mộc hương ta ra khỏi chậu thì anh H cùng anh Cán Hữu T1 – sinh năm 1978 và anh Nguyễn Hữu V – sinh năm 1978, đều trú tại: thôn N, xã Ph đứng quan sát trên tầng hai nhà anh H phát hiện và bắt quả tang hành vi trộm cắp của X. N đứng cảnh giới ở bên ngoài thấy X bị bắt nên đã điều khiển xe máy bỏ chạy. Sau đó N điều khiển xe đến xã T gặp anh Trần Văn H1 - sinh năm 1998, HKTT: thôn 4, xã P, thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên và nhờ H1 đi cùng đến nhà bị cáo Tr lấy lại 02 cây mộc hương ta mà X và N đã trộm cắp của anh H ngày 27/5/2022, anh H1 đồng ý đi cùng. Khi gần đến nhà Tr thì N bảo H1 đứng ngoài đường chờ còn N đi vào nhà Tr và bảo Tr trả lại 02 cây mộc mà X và N đã bán cho Tr vào ngày 27/05/2022, Tr đồng ý trả lại. Sau đó N bê 02 cây mộc hương ra và nhờ H1 ngồi sau xe máy vác 02 cây để N điều khiển xe máy đến khu vực xã Ph. Khi đi đến trước cửa một quán ăn thuộc xã Ph thì N bảo H1 mang 02 cây mộc hương vào nhà anh Phạm Văn H để đưa cho X. H1 mang 02 cây mộc hương đi vào nhà anh H và giao cho X, sau đó anh H1 đi về nhà ở tại xã T. Anh H đã bàn giao X cùng tang vật cho Công an huyện Thạch Thất.

Tang vật thu giữ: 01 (một) cây mộc hương ta có đặc điểm: khoảng 20 năm tuổi, chu vi gốc cây 25 cm, chiều cao 3 mét, thoát thân 62 cm, tán cành rộng khoảng 1,4 mét. Tại bản kết luận định giá tài sản số 46 ngày 01/7/2022 có giá trị là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Ngày 10/11/2022 bị cáo Trần Hoài N đã tự nguyện đến Cơ quan Công an đầu thú.

**Vật chứng thu giữ:**

- 01 (một) cây mộc hương ta có đặc điểm: khoảng 20 năm tuổi, chu vi gốc cây 22cm, chiều cao 2,8 mét, thoát thân 90 cm, tay cành rộng 1 mét.

- 01 (một) cây mộc hương ta có đặc điểm: khoảng 20 năm tuổi, chu vi gốc cây 20cm, chiều cao 2,25 mét, thoát thân 104cm, tay cành rộng 1,3 mét.

- 01 (một) cây mộc hương ta có đặc điểm: khoảng 20 năm tuổi, chu vi gốc cây 25cm, chiều cao 3 mét, thoát thân 62cm, tay cành rộng khoảng 1,4 mét.

(Ba cây mộc trên do anh Phạm Văn H giao nộp - BL 182).

- 01 (một) cây mộc hương ta có đặc điểm: Khoảng 19 năm tuổi, chu vi gốc cây 22cm, thoát thân 62cm, chiều cao 2,68 mét, tay cành rộng 70 cm.

- 01 (một) cây mộc hương ta có đặc điểm: Khoảng 20 năm tuổi, chu vi gốc cây 23cm, thoát thân 66cm, chiều cao 2,5 mét, tay cành rộng 1,4 mét.

- 01 (một) cây mộc hương ta có đặc điểm: Khoảng 20 năm tuổi, chu vi gốc cây 23cm, thoát thân 66cm, chiều cao 2,5 mét, tay cành rộng 1,9 mét.

(Ba cây mộc trên do Nguyễn Minh Tr tự nguyện giao nộp).

\* Tài liệu camera:

- 01 (một) đoạn video được trích ra từ Camera số 1 nhà anh Phạm Văn H có thời lượng dài 60 phút từ 01:00:00 ngày 24/06/2022 đến 02:00:00 ngày 24/06/2022 (Do anh Phạm Văn H giao nộp).

#### **Xử lý vật chứng:**

Ngày 05/7/2022, Cơ quan điều tra đã trao trả 06 cây mộc hương cho chủ sở hữu hợp pháp là các anh Phạm Văn H, Đỗ Văn T, Lê Văn Ch. Sau khi nhận lại tài sản, các bị hại cũng được bị cáo Tr bồi thường thiệt hại do việc cắt tỉa cành cây theo thỏa thuận của hai bên nên những người bị hại không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với đoạn video được trích ra từ Camera số 1 nhà anh Phạm Văn H được quản lý theo hồ sơ vụ án.

Đối với anh Trần Văn H1 là người được Nam nhờ đi cùng vác hộ cây mộc hương để mang đến trả cho anh Phạm Văn H, do H1 không biết và không tham gia vụ việc trộm cắp nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với anh Nguyễn Khả X1 là người được Tr nhờ chuyển khoản tiền thanh toán tiền mua cây cho bị cáo X, do anh X1 không biết Tr nhờ thanh toán tiền mua cây do bị cáo X và N trộm cắp nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu xanh mà X và N sử dụng để trộm cắp tài sản, do chiếc xe này N mượn của một người bạn không rõ họ tên, địa chỉ, sau khi sự việc xảy ra N đã trả xe cho người này, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn X, Trần Hoài N, Nguyễn Minh Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo X, N nhận thấy hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật; bị cáo Tr nhận thấy việc biết tài sản do X và N

trộm cắp nhưng vẫn mua để trông là vi phạm pháp luật. Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 109/CT-VKS-TT ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố bị cáo Nguyễn Văn X về tội “ Trộm cắp tài sản” theo các điểm b, c, g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Hoài N về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Minh Tr về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

Căn cứ các điểm b, c, g Khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 56; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 05 (Năm) năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HSST ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội buộc bị cáo Nguyễn Văn X phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù.

Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hoài N từ 24 đến 27 tháng tù.

Căn cứ Khoản 1 Điều 323; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Tr từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Giao bị cáo Tr cho UBND xã B quản lý, giám sát trong thời gian chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

**Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn X và bị cáo Trần Hải N mỗi bị cáo phải nộp số tiền 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng) là khoản tiền thu lời bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp cho bị cáo Nguyễn Minh Tr để sung vào Ngân sách Nhà nước.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị cáo Trần Hoài N tại thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi 10 tháng), nhưng đến thời điểm ngày 29/9/2022 Cơ quan điều tra ra Quyết định khởi tố bị can thì Trần Hoài N đã đủ 18 tuổi (18 tuổi 01 tháng 05 ngày), ngày 10/11/2022 bị cáo N ra đầu thú (18 tuổi 02 tháng 16 ngày). Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, bị cáo N trình bày đã nhận thức rõ về hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin từ chối mời Luật sư bào chữa. Do vậy, Cơ quan điều tra không chỉ định Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tham gia bào chữa cho bị cáo N là đúng quy định tại Khoản 1 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn X, Trần Hoài N, Nguyễn Minh Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ, tang vật của vụ án, lời khai bị hại. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 27/5/2022 đến ngày 24/6/2022, các bị cáo Nguyễn Văn X, Trần Hoài N đã cùng nhau liên tiếp thực hiện 05 lần trộm cắp tài sản bao gồm:

- Ngày 27/5/2022, trộm cắp 02 cây mộc hương ta có tổng trị giá 24.333.000 đồng của anh Phạm Văn H trồng tại khu nhà vườn ở thôn N, xã Ph.

- Ngày 04/6/2022, trộm cắp 01 cây mộc hương ta có trị giá 6.333.000 đồng của anh Phạm Văn H trồng tại khu nhà vườn ở thôn N, xã Ph.

- Ngày 06/6/2022, trộm cắp 01 cây mộc hương ta có trị giá 7.333.000 đồng của anh Đỗ Văn T trồng nhờ tại vườn nhà anh Nguyễn Văn Th ở thôn 1, xã T.

- Ngày 11/6/2022, trộm cắp 01 cây mộc hương ta có trị giá 15.667.000 đồng của anh Lê Văn Ch trồng tại nhà nghỉ H ở thôn 1, xã T.

- Ngày 24/6/2022, trộm cắp 01 cây mộc hương ta có trị giá 15.000.000 đồng của anh Phạm Văn H trồng tại khu nhà vườn ở thôn N, xã Ph.

Tổng trị giá tài sản 05 lần các bị cáo X và N trộm cắp là 68.666.000 đồng (Sáu mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Toàn bộ số cây mộc trộm cắp vào các ngày 27/5/2022, ngày 04/6/2022, ngày 06/6/2022, ngày 11/6/2022 các bị cáo X và N đều mang bán cho Nguyễn Minh Tr ở thôn C, xã B vào khoảng thời gian từ 02 giờ đến 05 giờ sáng ngay sau khi trộm cắp được cây. Tổng số Nguyễn Minh Tr mua của X và N 04 lần được 05 cây, có tổng trị giá 53.666.000 đồng (Năm mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn X và bị cáo Trần Hoài N đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

**Đối với Nguyễn Văn X:** có 03 tiền án chưa được xóa án tích (*Bản án số 54/2016/HSST ngày 28/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng*

án treo, thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 69/2018/HSST ngày 14/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bản án số 14/2022/HSST ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, lần này bị cáo X phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tổng số tài sản bị cáo X tham gia trộm cắp trong 05 lần phạm tội này có trị giá 68.666.000 đồng. Đây là các tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo các điểm c, g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn X không có nghề nghiệp, sau khi chấp hành xong 24 tháng tù của bản án số 69 ngày 14/9/2018 thì ngày 24/10/2021 bị cáo X lại tiếp tục trộm cắp tài sản và ngày 04/5/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai xử phạt 05 năm tù. Trong thời gian chờ đợi Quyết định thi hành án thì từ ngày 27/5/2022 đến ngày 24/6/2022 bị cáo X lại liên tiếp 05 lần trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi phí sinh hoạt cho bản thân, trị giá tài sản mỗi lần trộm cắp được đều trên 6.000.000 đồng, hành vi nêu trên của Nguyễn Văn X là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt phạm tội “Trộm cắp tài sản” có tính chất chuyên nghiệp được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo X phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo các điểm b, c, g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

**Đối với Trần Hoài N:** Có 05 lần tham gia cùng bị cáo X trộm cắp tài sản, tổng trị giá tài sản trộm cắp là 68.666.000 đồng. Đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt đối với bị cáo N theo Điểm c Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Trong khoảng thời gian từ ngày 27/5/2022 đến ngày 24/6/2022, bị cáo N cùng bị cáo X thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, nhưng tại thời điểm thực hiện các lần phạm tội này bị cáo N chưa đủ 18 tuổi (*tính đến ngày 24/6/2022 là 17 tuổi 10 tháng*) vẫn sống phụ thuộc vào bố mẹ và được bố mẹ trông nom, nuôi dưỡng theo quy định tại Khoản 2 Điều 69 của Luật hôn nhân và gia đình; bị cáo N không có tiền án, tiền sự nên N không phạm tội thuộc trường hợp có tính chất chuyên nghiệp.

Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo N phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

**Đối với Nguyễn Minh Tr:** đoán biết được các tài sản là cây mộc hương do các bị cáo X và N bán vào thời điểm nửa đêm và rạng sáng, giá thấp hơn giá thị trường chỉ là tài sản vi phạm pháp luật mà có nhưng vì hám lời nên Tr vẫn mua để trồng trong vườn nhà mình. Khi mua bán, Tr không hứa hẹn trước với X và N về việc đi trộm tài sản về bán cho Tr; tổng số cây mộc Tr mua được có trị giá 53.333.000 đồng. Do vậy, hành vi của Nguyễn Minh Tr đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Viện kiểm sát truy tố Nguyễn Minh Tr phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[3]. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo X là người khởi xướng rủ bị cáo N đi trộm cắp tài sản. Sau các lần trộm cắp được tài sản thì bị cáo X đều chủ động liên hệ với bị cáo Tr để bán tài sản và nhận tiền sau đó chia lại cho N, nên bị cáo X có vai trò cao hơn bị cáo N và đứng đầu trong vụ án. Bị cáo Tr có vai trò đứng thứ ba trong vụ án.

[4]. Về hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo X, N và Tr là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn huyện Thạch Thất nên phải có hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục các bị cáo thành người tốt và phòng, chống tội phạm nói chung.

**Đối với bị cáo Nguyễn Văn X:** Là đối tượng có nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Trong thời gian chờ Quyết định thi hành án phạt tù của bản án số 14/2022/HSST ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai thì ngày 27/5/2022 bị cáo X lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này. Đồng thời ngày 06/10/2022 Công an huyện Thạch Thất tiếp tục ra Quyết định khởi tố vụ án số 108/QĐ-KTVAHS và ngày 17/10/2022 ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn X về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự xảy ra ngày 04/6/2022 tại xã Tân Xã. Do vậy, phải cách ly bị cáo X ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo X là người chủ động rủ bị cáo N đi trộm cắp tài sản, tại thời điểm phạm tội bị cáo N chưa đủ 18 tuổi; Trong khoảng thời gian từ ngày 27/5/2022 đến ngày 24/6/2022, bị cáo X tham gia 05 lần trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng “*Xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội*” và “*Phạm tội 2 lần trở lên*” theo các điểm g, o Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình Sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo X đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 05 năm tù của bản án số 14/2022/HSST ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai để buộc bị cáo X phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

**Đối với bị cáo Trần Hoài N:** là đối tượng lười lao động, thích hưởng thụ, khi nghe bị cáo X rủ đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài thì N tham gia tích cực, trong 05 lần trộm cắp thì N trực tiếp 04 lần vào lấy tài sản để X ở ngoài canh gác, tổng số tài sản trộm cắp có giá trị lớn. Do vậy, phải cách ly bị cáo N ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người tốt.

Về tình tiết tăng N: Trong khoảng thời gian từ ngày 27/5/2022 đến ngày 24/6/2022, bị cáo N tham gia 05 lần trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 2 lần trở lên*” theo Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình Sự. Bị cáo N phạm tội

khi chưa đủ 18 tuổi nên không áp dụng tình tiết tăng nặng “ *Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp* ” quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo N đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi thấy bị cáo X bị bắt thì N đã tự chủ động đến gặp bị cáo Tr xin lại 02 cây mộc để trả cho người bị hại; Ngày 10/11/2022 bị cáo N đã tự nguyện ra đầu thú, nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Ở thời điểm phạm tội bị cáo N là người dưới 18 tuổi (17 tuổi 10 tháng) nên bị cáo được áp dụng Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo N bằng  $\frac{3}{4}$  mức hình phạt áp dụng đối với người đã thành niên phạm tội.

#### **Đối với bị cáo Nguyễn Minh Tr:**

Về tình tiết tăng nặng: Trong khoảng thời gian từ ngày 27/5/2022 đến ngày 11/6/2022, bị cáo Tr có 04 lần mua tài sản là các cây mộc do các bị cáo X và N trộm cắp mà có, giá trị tài sản mỗi lần đều trên 2.000.000 đồng, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “ *Phạm tội 2 lần trở lên* ” theo Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình Sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi nhận được thông tin bị cáo X bị bắt giữ thì bị cáo Tr đã tự nguyện giao lại 02 cây mộc cho bị cáo N để N mang trả lại cho người bị hại là anh Phạm Văn H, đồng thời bị cáo Tr cũng tự nguyện giao nộp 03 cây mộc còn lại cho Cơ quan điều tra để trả lại cho các bị hại. Ngoài ra bị cáo Tr cũng tự nguyện bồi thường theo thỏa thuận cho các bị hại là anh Phạm Văn H, anh Đỗ Văn T, anh Lê Minh Ch nhằm khắc phục hậu quả do sau khi mua cây bị cáo Tr đã tự cắt tỉa cành cây theo ý mình; Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tr đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo Tr được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b và hai tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị hại là anh Phạm Văn H, anh Đỗ Văn T, anh Lê Minh Ch có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tr nên bị cáo Tr được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, mục đích bị cáo Tr mua các cây mộc trên để trồng trang trí trong vườn nhà chứ không phải để bán kiếm lời; bị cáo Tr hiện nay đang bị mắc bệnh tai biến (Căn cứ kết quả chuẩn đoán hình ảnh ngày 12/12/2022 của Bệnh viện Đại học y Hà Nội kết luận Nguyễn Minh Tr bị: Nhồi máu não vùng thái dương- đỉnh trái. Ổ tổn thương cũ thùy trán trái và nhân bên- bao ngoài phải); bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ (03 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự), chỉ có 01 tình tiết tăng nặng theo khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội

đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì không cần thiết phải cách ly bị cáo Tr khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo Tr được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giám sát cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5]. Đối với anh Trần Văn H1 là người được N nhờ đi cùng vác hộ cây mộc hương để mang đến trả cho anh Phạm Văn H, do H1 không biết và không tham gia vụ việc trộm cắp nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Khả X1 là người được Tr nhờ chuyển khoản tiền thanh toán tiền mua cây cho bị cáo X, do anh X1 không biết Tr nhờ thanh toán tiền mua cây do bị cáo X và N trộm cắp nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ vật chứng là các cây mộc trong vụ án đã được Cơ quan điều tra trả lại cho các bị hại là đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi lấy trộm được tài sản thì bị cáo X và N đã bán cho bị cáo Tr 05 cây mộc và được bị cáo Tr thanh toán tổng số tiền là 19.000.000 đồng, X và N chia nhau mỗi người được hưởng 9.500.000 đồng và tiêu sài cá nhân hết. Đây là số tiền do các bị cáo phạm tội mà có nên căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự truy thu toàn bộ số tiền trên của các bị cáo X và N để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu xanh mà X và N sử dụng để trộm cắp tài sản, do chiếc xe này N mượn của một người bạn không rõ lai lịch, sau khi sự việc xảy ra N đã trả xe cho người này, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã được Cơ quan điều tra trả lại tài sản và được bị cáo Tr bồi thường thiệt hại theo thỏa thuận nên họ không có yêu cầu về dân sự, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố:

Các bị cáo Nguyễn Văn X, Trần Hoài N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Nguyễn Minh Tr phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ các điểm b, c, g Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g, o Khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 56; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn X** 05 (năm) năm tù. Tổng hợp hình phạt 05 (Năm) năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HSST ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội buộc bị cáo Nguyễn Văn X phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 (Mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2022.

Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Hoài N** 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2022.

Căn cứ Khoản 1 Điều 323; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh Tr** 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Minh Tr cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn X và bị cáo Trần Hoài N mỗi bị cáo phải nộp số tiền 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng) là khoản tiền thu lời bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp cho bị cáo Nguyễn Minh Tr để sung vào Ngân sách Nhà nước.

**Về án phí:** Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Văn X, Trần Hoài N, Nguyễn Minh Tr, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**Quyền kháng cáo:** Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**Đỗ Ngọc Sơn**